

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 - LAI CHÂU **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 30 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: Đồng Văn Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Thóc
2. Ông Hoàng Xuân Dũng

- *Thư ký phiên toà:* Bà: Lâm Thị Tuyết - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà:* Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS, ngày 21/11/2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS, ngày 16/12/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Ha P.** Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1992 tại xã T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Là Ú Cò, xã T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Pá C, sinh năm 1955 (đã chết) con bà Lò Tư P1, sinh năm 1957; Có chồng: Lý Gó X, sinh năm 1986 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh L. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Gó X, sinh năm 1986, địa chỉ: Bản L, xã T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Chu Ha P: Ông Trần Văn H - Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 27/7/2025, Chu Ha P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu xanh xám đen, biển kiểm soát: 25M1-106.72 (xe đăng ký tên của Lý Gó Xe chồng của P), đi từ nhà ở bản L Ú C, xã T, tỉnh Lai Châu, đi đến khu dân cư N thuộc bản P, xã M, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine về để sử dụng. Tại đây, P gặp và mua được của một người phụ nữ lạ mặt 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa 12 gói Heroine, bên ngoài đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 11.000.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được H1, P cất giấu vào trong túi áo trước ngực bên trái mà P đang mặc rồi điều khiển xe quay về nhà ở bản Là Ú Cò, xã T, tỉnh Lai Châu. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi P đang điều khiển xe mô tô đi đến Km1+500 trên tuyến đường P - T thuộc địa phận bản Là Ú Cò, xã T, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số: 609/KL - KTHS, ngày 29/7/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột khô, màu trắng thu giữ của đối tượng Chu Ha P có tổng khối lượng 46,61 gam (bốn mươi sáu phẩy sáu mươi mốt gam). 12 (mười hai) mẫu chất bột khô, màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M) gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H) có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Bản kết luận giám định số: 620/KL - KTHS, ngày 01/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Số tiền 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa 12 gói Heroine, bên ngoài đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh thu giữ của Chu Ha P có tổng khối lượng 46,61 gam (đã trích 6,23 gam gửi đi giám định không hoàn lại đối tượng giám định); 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu xanh xám đen, biển kiểm soát: 25M1-106.72.

Vật chứng còn lại của vụ án: 40,38 gam Heroine; 12 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu xanh xám đen, biển kiểm soát: 25M1-106.72. Hiện số vật chứng này đang được bảo quản theo đúng trình tự, quy định của pháp luật.

Tài sản bị tạm giữ của bị cáo Chu Ha P số tiền 1.250.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSKV4, ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố bị cáo Chu Ha P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra số 196 ngày 08/7/2025 của CQCSĐT Công an tỉnh L và bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Ha P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Chu Ha P từ 11 (mười một) năm 02 (hai) tháng đến 11 (mười một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2025. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 40,38 gam Heroine; 12 (mười hai) mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu hồng. Tịch thu hoá giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, màu xanh xám đen; biển kiểm soát 25M1-106.72 (Kèm theo đăng ký xe mang tên Lý Gó X). Trả lại cho bị cáo Chu Ha P số tiền 1.250.000 đồng (*một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Chu Ha P đưa ra những quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249; điều 38; điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chu Ha P.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Chu Ha P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa, không bổ sung lời bào chữa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lý Gó X trình bày: Khi vợ anh là Chu Ha P sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25M1-106.72 của gia đình để thực hiện hành vi phạm tội, anh không biết, chiếc xe là tài sản chung của anh và bị cáo P, tại phiên tòa anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho anh.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 27/7/2025, tại Km1 + 500 trên tuyến đường P -T thuộc địa phận bản Là Ú Cò, xã T, tỉnh Lai Châu, Chu Ha P đang có hành vi tàng trữ trái phép 46,61 gam Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng K - Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Điều luật có quy định:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm’

...

b) Heroine, C1, M, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Chu Ha P sinh ra tại xã T, tỉnh Lai Châu; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Chu Ha P có sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 6,23 gam Heroine trích từ 46,61 gam Heroine thu giữ của bị cáo Chu Ha P đã gửi đi giám định không hoàn lại mẫu vật. Việc trích mẫu gửi đi

giám định của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh L là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với 01 (một) phong bì do Đồn Biên phòng K phát hành, bên trong đựng 40,38 gam Heroine, được niêm phong theo quy định của pháp luật, thu giữ của bị cáo Chu Ha P; 12 (mười hai) mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu hồng đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu xanh xám đen, biển kiểm soát: 25M1-10672 (Kèm theo đăng ký xe mang tên Lý Gó X) là tài sản chung hợp pháp của gia đình bị cáo P, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước. Tại phiên tòa anh Lý Gó X (chồng bị cáo P) đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, màu xanh xám đen; biển kiểm soát 25M1-106.72 (Kèm theo đăng ký xe mang tên Lý Gó X). Hội đồng xét xử xét thấy, chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản chung của bị cáo với chồng bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Việc trả lại chiếc xe nói trên cho anh Lý Gó X là trái với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không có căn cứ chấp nhận.

Đối với số tiền 1.250.000 đồng thu giữ của bị cáo Chu Ha P, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 46,61 gam Heroine. Chu Ha P khai nhận mua được của người phụ nữ lạ mặt, không rõ nhân thân, lai lịch với giá 11.000.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ này là ai, ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lý Gó X: Xe không biết việc P dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lý Gó X.

Quá trình điều tra xác định: Chu Ha P không thuộc đối tượng được quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1, điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2025*) nên không cấu thành tội phạm sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Chu Ha P, Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống thuộc khu vực kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của người bào chữa đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Ha P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Ha P 11 (mười một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 27/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 40,38 gam Heroine; 12 (mười hai) mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu hồng. Tịch thu hoá giá nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, màu xanh xám đen; biển kiểm soát 25M1-106.72 (Kèm theo đăng ký xe mang tên Lý Gó X). Trả lại cho bị cáo số tiền 1.250.000 đồng (*một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25 tháng 11 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra*

Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lai Châu).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lên Toà án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- THADS tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lai Châu PV 06;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công xã Bum Tở;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Phân Trại tạm giam Mường Tè thuộc trại giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Văn Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

